TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 14/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Phùng Thành.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Đình Trị, ông Nguyễn Công Phúc.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà**: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan – Thư ký TAND huyện T.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị N Lan – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 12/02/2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 19/02/2025, đối với bị cáo sau đây:

Võ Đăng H (Tên gọi khác: Nhỏ) Sinh năm: 1988, tại: Điện Bàn, Quảng Nam. Nơi ĐKHKTT: Khu phố 1, phường Vĩnh Điện, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Võ Đăng C, sinh năm: 1960; Con bà: Trần Thị A, sinh năm: 1961. Tiền sự: Không; Tiền án:

- Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản";
- Ngày 10/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản";
- Ngày 30/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản".
- Ngày 21/10/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đến ngày 28/11/2023 chấp hành xong hình phạt tù).

Nhân thân:

- Ngày 27/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;
- Ngày 27/11/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam để chờ chấp hành án. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 1, thôn Hiền Lương, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/4/2024, Võ Đăng H có ý định tìm tài sản của người dân để trộm cắp nên gọi xe mô tô Grab do một người đàn ông điều khiển (không xác định được nhân thân lai lịch và biển kiểm soát xe) chở H đi từ thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đi theo Quốc lộ 1A với tuyến đường di chuyển như sau: phường Vĩnh Điện, thị xã Đ - thị trấn Nam Phước, huyện D – thị trấn Hương An, huyện Q – xã B, huyện T. Khi xe mô tô grap chở H đến thôn Hiền Lương, xã B, huyện T thì H quan sát thấy trước sân nhà bà Nguyễn Thị N ở: Tổ 1, thôn Hiền Lương, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam có xe mô tô hiệu Exciter, màu sơn trắng – đen, BKS: 92G1-025.66 (xe này của bà N), chìa khóa cắm trên xe. H nói với người tài xế xe Grap dừng lại để H vào nhà ông anh lấy xe. Tài xế Grap dừng xe, H đi bộ vào sân nhà bà N đến chỗ vị trí để xe, dắt xe mô tô BKS 92G1-025.66 đi đến chỗ người tài xế grap đang đứng đợi. H đưa cho người này 300.000 đồng tiền xe. Sau đó H bật chìa khóa, nổ máy điều khiển xe mô tô BKS: 92G1-025.66 rời đi được 01 đoạn khoảng 100 mét thì xe bị hụt xăng, tắt máy. Lúc này, H thấy người tài xế Grap còn điều khiển xe mô tô đi ở phía sau nên H nhờ người tài xế này vừa điều khiển xe mô tô Grap, vừa dùng chân đẩy xe mô tô BKS: 92G1-025.66 cho H điều khiển, khi xe mô tô BKS: 92G1-025.66 do H điều khiển được đẩy đi khoảng 100 mét thì H nổ được máy nên H điều khiển xe theo hướng về xã D, huyện D để về nhà H còn tài xế xe môtô Grap điều khiển xe mô tô đi theo hướng khác (theo lời khai của H). H điều khiển xe mô tô BKS: 92G1-025.66 đến địa điểm cầu Câu Lâu thuộc thị trấn Vĩnh Điện, thị xã Đ thì H tháo BKS: 92G1-025.66, vứt xuống sông. Sau đó H điều khiển xe mô tô BKS: 92G1-025.66 về nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/4/2024, H dùng bình sơn đen để sơn vào xe mô tô BKS: 92G1-025.66 và dùng biển kiểm soát 92M1-504.04 gắn vào xe mô tô BKS: 92G1-025.66. Sau đó, H sử dụng xe trộm cắp được của bà N để làm phương tiện đi lại.

Vào ngày 06/5/2024, Võ Đăng H sử dụng xe mô tô trộm cắp được của bà Ngọc làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô ở huyện D, tỉnh Quảng Nam thì bị Công an huyện D tạm giữ xe mô tô hiệu Exciter màu đen, số máy 55P1023508, số khung 5P10BY023507 (gắn biển số 92M1-504.04, đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T). Ngày 17/5/2024, H bị cơ quan CSĐT Công an huyện D khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015. Tại Bản án số 91/2004/HS-ST ngày 27/9/2024, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt Võ Đăng H 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Cùng ngày 06/5/2024, H thực hiện hành vi trộm cắp xe máy ở thị trấn Hương An, huyện Q. Ngày 12/8/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Q khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015. Tại bản án số 38/2024/HS-ST ngày 27/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam xử phạt Võ Đăng H 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 03/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Võ Đăng H, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Võ Đăng H khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo: Võ Đăng H, phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Đăng H từ 36 đến 42 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2024/HS-ST ngày 27/11/2024, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện T tạm giữ xe mô tô hiệu Exciter màu đen, số máy 55P1023508, số khung 5P10BY023507; 01 biển kiểm soát: 92M1-504.04; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô hiệu Exciter màu đen, số máy 55P1023508, số khung 5P10BY023507 cho bà Nguyễn Thị N.

Dân sự: Bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và các cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án là đúng trình tự và phù hợp.

- Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số: 81 ngày 01/11/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Xe mô tô BKS: 92G1-025.66 có giá trị 9.200.000 đồng.

Hội đồng xét xử xác định: Bị cáo Võ Đăng H trước đây đã có 04 tiền án chưa được xóa án tích. Vào khoảng 01 giờ ngày 27/4/2024, tại sân nhà bà Nguyễn Thị N ở tại: Tổ 1, thôn Hiền Lương, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, Võ Đăng H đã trộm cắp xe mô tô BKS: 92G1-025.66 của bà Nguyễn Thị N với giá trị là 9.200.000 đồng.

Hội đồng xét xử xác định nhân thân, hành vi, hậu quả của bị cáo Võ Đăng H gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo hộ. Bị cáo H tại thời điểm phạm tội là người đã trưởng thành. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị, nhưng muốn dễ dàng có tiền để phục vụ cho nhu cầu bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo đã trộm cắp của bà Ngọc 01 xe mô tô trị giá 9.200.000 đồng. Ngoài ra, trước đó bị cáo đã có 04 tiền án chưa được xóa án tích về các hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, không an tâm với tài sản của mình, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét mức hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáoVõ Đăng H xuất thân là nhân dân lao động. Hoàn cảnh gia đình có khó khăn nhất định. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số: 38/2024/HS-ST ngày 27/11/2024, của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đã tổng hợp hình phạt đối với bị cáo là 06 (sáu) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội dồng xét xử không xét.

[5] Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện T tạm giữ xe mô tô hiệu Exciter màu đen, số máy 55P1023508, số khung 5P10BY023507; 01 biển kiểm soát: 92M1-504; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại xe mô tô hiệu Exciter màu đen, số máy 55P1023508, số khung 5P10BY023507 cho bà Nguyễn Thị N là thỏa đáng. Đối với 01 biển kiểm soát: 92M1-504.04 cần phải tuyên tiêu hủy; Đối với 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản tiếp tục lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người điều khiển xe mô tô grap: không xác định được nhân thân, lai lịch cũng như biển kiểm soát xe do người này điều khiển. Hơn nữa, những chứng cứ thu thập có trong vụ án không có cơ sở để chứng minh có đồng phạm với Võ Đăng H trong vụ án nên các cơ quan tiến hành tố tụng không có cơ sở để xử lý, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: **Võ Đăng H** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Võ Đăng H 03** (Ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số: 38/2024/HS-ST ngày 27/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Nam đã tổng hợp là 06 (Sáu) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 09 (Chín) năm tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày 08/5/2024.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 biển kiểm soát: 92M1-504.04

Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình.

Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành